

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**về sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 30/9/2015 của**  
**Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối**  
**với tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3 trở lên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

-----

Sau khi xem xét Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 30/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3 trở lên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 01-CT/TU), Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận như sau:

**I. Đánh giá chung**

Những năm qua, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình (KHHGD) đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự vào cuộc tích cực của các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội. Tổ chức bộ máy làm công tác dân số tiếp tục được củng cố, kiện toàn từ cấp tỉnh đến cơ sở. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục được đổi mới về nội dung, đa dạng về hình thức. Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGD được mở rộng, nâng cao đáp ứng tốt hơn nhu cầu cho các đối tượng. Việc thực hiện chính sách dân số - KHHGD đã được các cơ quan, đơn vị đưa vào tiêu chí bình xét, đánh giá, nâng ngạch, bổ nhiệm cán bộ; các địa phương đưa vào hương ước, qui ước để thực hiện. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác dân số. Việc xử lý đối với cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên, cán bộ, đảng viên tham gia tổ chức tảo hôn đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc hơn, tỷ lệ tảo hôn đã liên tục giảm trong những năm vừa qua.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU vẫn còn những hạn chế đó là: Một số cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể chưa thực sự quan tâm đến công tác dân số; công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU chưa thường xuyên. Việc xử lý người vi phạm chính sách dân số chưa nghiêm, chưa thống nhất, thiếu đồng bộ và chưa đủ mạnh để giáo dục và răn đe; tỷ lệ xử lý vi phạm còn thấp. Hoạt

động tuyên truyền chưa rộng khắp, chưa tiếp cận được hết các đối tượng; nội dung và hình thức tuyên truyền chưa theo kịp với các thách thức đối với công tác dân số trong tình hình mới. Bộ máy làm công tác dân số có nhiều biến động, mạng lưới cộng tác viên dân số tại cộng đồng giảm mạnh. Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên tăng qua các năm. Tình trạng tảo hôn có chiều hướng giảm nhưng còn xảy ra tại một số địa phương trong tỉnh, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên do nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân chủ yếu là do một số cấp ủy chính quyền, ban, ngành, đoàn thể các cấp chưa nhận thức đúng, đủ về vai trò của công tác dân số trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội. Kinh phí đầu tư cho công tác dân số bị cắt giảm mạnh. Chưa có chế tài cụ thể, rõ ràng trong việc xử lý các trường hợp vi phạm chính sách dân số.

## **II. Nhiệm vụ, giải pháp tăng cường thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU trong thời gian tới**

Để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả công tác dân số - KHHGĐ, ngăn ngừa, giảm tối đa tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3 trở lên góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo đạt và duy trì mức sinh thay thế, ổn định quy mô dân số, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, nhà nước, của tỉnh về công tác dân số: Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Quyết định số 588/QĐ-TTg, ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030”; Quyết định số 498/QĐ-TTg, ngày 14/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”; Chương trình hành động số 21-CTr/TU, ngày 24/4/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 30/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3 trở lên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình”; Quyết định số 545-QĐ/TU, ngày 26/7/2017 về ban hành Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc nâng cao hiệu quả công tác dân số tỉnh Hòa Bình”.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong thực hiện chủ trương

chuyển trọng tâm chính sách dân số từ KHHGD sang dân số và phát triển. Đưa công tác dân số, trong đó có chỉ tiêu về giảm tảo hôn, sinh con thứ 3 trở lên vào nội dung trong chương trình công tác và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị hàng năm để tổ chức thực hiện. Lồng ghép việc thực hiện giảm thiểu tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3 trở lên với các chương trình, cuộc vận động tại cơ sở: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững,...

- Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và của cả cộng đồng trong việc thực hiện chính sách dân số nói chung và thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn, sinh con thứ 3 nói riêng. Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với từng ngành, từng cơ quan, đoàn thể trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp; đặc biệt là trong việc thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

- Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, nhất là sinh đủ 2 con, chú trọng nuôi dạy con tốt, gia đình hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

3. Tăng cường, mở rộng nội dung truyền thông, giáo dục cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt. Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với thực trạng mức sinh của từng vùng, đối tượng theo hướng sinh ít con hơn ở vùng, đối tượng có mức sinh cao, sinh đủ 2 con ở những nơi có mức sinh thấp, duy trì mức sinh thay thế trên địa bàn toàn tỉnh.

Triển khai đồng thời truyền thông đại chúng và các loại hình truyền thông trực tiếp nhằm hướng tới nhiều nhóm đối tượng. Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ truyền thông các cấp, cán bộ y tế trực tiếp làm dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.

- Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, hòa giải viên, cộng tác viên ở cơ sở trong thực hiện công tác tuyên truyền, vận động thực hiện pháp luật về hôn nhân và gia đình ngay từ trong dòng họ, gia đình, khu dân cư.

- Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống và định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong các nhà trường. Đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường. Hình thành kiến thức và kỹ năng về dân số, sức khỏe sinh sản đúng đắn cho thế hệ trẻ.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác dân số. Thường xuyên kiện toàn bộ máy, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cập nhật về chuyên môn, kỹ thuật, về kỹ năng tuyên truyền, tư vấn về các vấn đề dân số, về bình đẳng giới cho cán bộ y tế, dân số các cấp; y tế thôn bản và cộng tác viên dân số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho người dân.

- Duy trì và phát triển số lượng, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ tiền hôn nhân, câu lạc bộ không sinh con thứ 3 trở lên.

- Tiếp tục củng cố mạng lưới dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ, đặc biệt là các gói dịch vụ thiết yếu đáp ứng nguyện vọng chính đáng, phù hợp với mọi đối tượng. Đổi mới phương thức cung cấp, đưa dịch vụ tới tận người sử dụng; thúc đẩy cung cấp dịch vụ qua mạng.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình, nhất là đối tượng là cán bộ, đảng viên; xử phạt hành chính kết hợp với xử phạt theo hương ước, quy ước. Kịp thời khen thưởng, nhân rộng các mô hình hay trong việc tổ chức, thực hiện tốt công tác dân số, trong việc giảm tình trạng tảo hôn và sinh con thứ 3.

5. Cân đối nguồn kinh phí địa phương để đáp ứng với các nội dung chỉ theo hướng dẫn của trung ương. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số; tăng cường huy động xã hội hóa về công tác dân số và lồng ghép công tác dân số với các chương trình, dự án tại địa phương.

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD và chăm sóc sức khỏe sinh sản; đẩy mạnh tiếp thị xã hội, xã hội hóa các biện pháp tránh thai thông qua truyền thông, tư vấn, kiểm tra sức khỏe vị thành niên, thanh niên chuẩn bị kết hôn và các đối tượng trong độ tuổi sinh sản.

6. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả, kịp thời các chính sách, chương trình, dự án của nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **III. Tổ chức thực hiện**

**1.** Các Đảng bộ trực thuộc, các Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh căn cứ nội dung Kết luận này để tổ chức triển khai thực hiện.

**2.** Giao Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu ban hành chính sách đối với công tác dân số - KHHGĐ, trong đó ưu tiên các giải pháp nhằm giảm tình trạng tảo hôn, sinh con thứ 3 trên địa bàn tỉnh.

**3.** Các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh tập trung tuyên truyền, phổ biến nội dung Kết luận đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh.

**4.** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kết luận và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Kết luận này phổ biến đến Chi bộ.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo + CV VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Trần Đăng Ninh**

